

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2025/HS-ST
Ngày: 15-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung;

Ông Nguyễn Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2025/QĐST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Trung H** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1969, tại tỉnh Tây Ninh; Căn cước công dân số: 072069002249; nơi đăng ký thường trú: Khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (nay là phường T, tỉnh Tây Ninh); chỗ ở: Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1; có vợ: Nguyễn Thị Ngọc G và có 02 người con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Hữu B, sinh ngày 13/7/2006 (đã chết).

Đại diện hợp pháp bị hại: Ông Phạm Thành C2, sinh năm 1978; cư trú tại: Khu phố A, phường T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phạm Thành T, sinh năm 1988; cư trú tại: Tổ C, Khu phố A, phường T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

+ Ông Trần Tấn Q, sinh năm 1970; cư trú tại: Tổ G, Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Trung H là người không có giấy phép lái xe theo quy định để lái xe ô tô tải có trọng tải từ 3.500 kg trở lên. Anh Phạm Hữu B, sinh ngày 13/7/2006, cư trú tại: Khu phố A, phường T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) là người không có Giấy phép lái xe hạng A1.

Huỳnh Trung H làm nghề vận tải hàng hóa và là chủ sở hữu của xe ô tô tải hiệu CIENTHANG, màu trắng - ghi, trọng tải 5.320 kg, biển số 61C-451.11. Hàng ngày, H thuê tài xế lái xe ô tô trên để vận chuyển hàng hóa cho khách. Khoảng 13 giờ ngày 16/6/2024, tài xế làm thuê cho H bận công việc nên H tự điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-451.11 đi từ huyện P, tỉnh Bình Dương đến huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để chở hàng cho khách. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe lưu thông trên đường M - Tân Vạn hướng từ giao lộ đường M - T và đường ĐT741 đến vòng xoay Đ. Khi đến gần vòng xoay Đ, thuộc Khu phố A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) thì H giảm tốc độ và bật đèn rẽ phải cho xe chuyển hướng rẽ phải vào đường V để đi về hướng Quốc lộ A. Cùng lúc này, có xe mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, dung tích 97cm³, biển số 61N1-100.63 do anh Phạm Hữu B điều khiển lưu thông cùng chiều bên phải. Do H điều khiển xe chuyển hướng thiếu chú ý quan sát nên không thấy xe mô tô biển số 61N1-100.63 do anh B điều khiển và đã để bên phải ca bin xe ô tô tải biển số 61C-451.11 va chạm vào bên trái phía sau xe mô tô biển số 61N1-100.63 dẫn đến tai nạn giao thông làm anh B bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B, sau đó được chuyển đến Bệnh viện C3, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục cấp cứu và điều trị. Đến ngày 17/6/2024, anh B chết. Vụ tai nạn còn gây hư hỏng 02 phương tiện liên quan nêu trên.

* Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào ngày 16/6/2024 của Phòng C4 Công an tỉnh B xác định như sau:

- Hiện trường: Là vòng xoay Đ trên đường M - T, tầm nhìn không bị che khuất; đường trải nhựa mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường M - T hướng ra đường ĐT 741 rộng 38 mét, chiều rộng mặt đường M - T hướng ra đường T là 24 mét. Xe ô tô tải biển số 61C-451.11 dừng tại hiện trường, phần đầu xe quay chệch về hướng đường T và Quốc lộ A. Xe mô tô biển số 61N1-100.63 phần đầu xe quay về hướng Quốc lộ A.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết: (1) xe mô tô biển số 61N1-100.63; (2) xe ô tô tải biển số 61C-451.11; (3) vết cày xe mô tô biển số 61N1-100.63; (4) và (5) vết phanh xe ô tô tải biển số 61C-451.11.

- Xác định điểm mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Toàn bộ hiện trường được đo sang lề phải hướng đường ĐT741 về hướng đường Q. Lấy trụ điện số 29 ở trong lề phải làm chuẩn. Từ trụ điện số 29 đến trục bánh trước xe mô tô biển số 61N1-100.63 là 22,3 mét.

- Vị trí phương tiện, dấu vết trên hiện trường:

+ Xe ô tô tải biển số 61C-451.11 dừng tại hiện trường, phần đầu xe quay chéo về hướng đường T và đường Q, phần sau xe quay về hướng đường ĐT741. Khoảng cách trục bánh trước bên phải cách mép lề đường là 15,7 mét. Trục bánh sau bên phải cách mép lề đường là 13,8 mét.

+ Xe mô tô biển số 61N1-100.63 sau tai nạn ngã sang phải, phần đầu xe quay về hướng đường Q, phần sau xe quay về hướng đường ĐT741. Trục bánh trước cách mép đường là 17 mét. Trục bánh sau cách mép đường là 17,3 mét. Trục bánh sau đo đến trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C-451.11 là 3,4 mét, trục bánh trước đo đến trục bánh trước xe ô tô tải biển số 61C-451.11 là 4,4 mét.

+ Vết cày xe mô tô biển số 61N1-100.63 không liên tục hướng đường ĐT741 về hướng đường Quốc lộ 13 dài 11,4 mét, đầu vết cày đo vào mép đường là 14 mét, cuối vết cày đo vào mép đường là 17,2 mét là thân xe mô tô biển số 61N1-100.63 ngã xuống mặt đường.

+ Vết phanh bên trái xe ô tô tải biển số 61C-451.11 dài 6,3 mét, đầu vết phanh đo vào mép đường là 16 mét, đầu vết phanh bên trái lốp sau đo đến đầu vết cày xe mô tô biển số 61N1-100.63 là 3,7 mét.

+ Vết phanh bên phải xe ô tô tải biển số 61C-451.11 dài 2,7 mét của lốp sau, đầu vết phanh bên phải sau đo vào mép đường là 13,4 mét, đầu vết phanh bên phải sau đo đến đầu vết cày xe mô tô biển số 61N1-100.63 là 0,5 mét.

* Theo Biên bản khám phương tiện ngày 17/6/2024 của Phòng C4 Công an tỉnh B xác định dấu vết trên xe ô tô tải biển số 61C-451.11 như sau:

- Mặt ngoài bộ bước chân bên phải nứt bề nhựa kích thước 19cm x 08cm.

- Mặt ngoài bộ bước chân bên phải có vết hằn xước mũ nhựa hướng từ sau ra trước kích thước 10cm x 03cm.

* Theo Biên bản khám phương tiện ngày 17/6/2024 của Phòng C4 Công an tỉnh B xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 61N1-100.63 như sau:

- Đầu mũi chắn bùn trước có vết xước kích thước 07cm x 02cm.

- Đầu tay thắng có vết xước kim loại, kích thước 01cm x 0,5cm.

- Mặt trước phía trong tay thắng bên phải có vết xước kim loại, kích thước 01cm x 0,5cm.

- Đầu tay cầm bên phải có vết xước toàn bộ đầu tay cầm đầu.

- Đầu thắng chân phía ngoài có vết xước kim loại kích thước 03cm x 0,5cm.

- Góc chân phải cong hướng từ trước ra sau, đầu góc chân tróc mũ nhựa trầy xước kim loại kích thước 2,5cm x 02cm.

- Mặt ngoài cản sau bên phải trầy xước mũ nhựa hướng từ trước về sau kích thước 11cm x 02cm.

- Mặt ngoài phía sau ống xả trầy xước kích thước 03cm x 01cm.

- Mặt ngoài phía dưới giữa yên xe bên trái có vết xước bong tróc mũ cao su hướng từ trước về sau kích thước 08cm x 04cm.

- Mặt ngoài bên trái phần đầu yên xe có vết rách bọc bên ngoài yên kích thước 07cm x 0,2cm.

- Đầu cản sau bên trái có vết hằn xước mũ nhựa hướng từ trước ra sau kích thước 19cm x 03cm.

* Theo Kết luận giám định số: 3158/KL-KTHS(CH) ngày 26/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận dấu vết va chạm giữa các phương tiện như sau:

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 61N1-100.63 và xe ô tô tải biển số 61C-451.11 là: Dấu vết trượt xước cao su màu đen ở đầu trái tay nắm sau yên xe mô tô có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mặt ngoài ốp nhựa màu đen ở bậc lên xuống bên phải ca bin xe ô tô tải có chiều từ sau về trước.

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 61N1-100.63 và xe ô tô tải biển số 61C-451.11 là: Mặt bên trái đuôi xe mô tô va chạm vào mặt bên phải ca bin xe ô tô tải theo hướng cùng chiều làm xe mô tô đổ ngã bên phải va chạm với mặt đường tạo ra các dấu vết trên hai xe.

- Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô hai bánh biển số 61N1-100.63 và xe ô tô tải biển số 61C-451.11 nằm trước dấu vết cày ký hiệu số (3) như trên Sơ đồ hiện trường.

* Theo Kết luận giám định tử thi số: 2923/KLGĐTT-KTHS ngày 23/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của anh Phạm Hữu B là do: Chấn thương sọ não.

Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B ngày 20/6/2024 xác định nồng độ cồn trong máu của anh Phạm Hữu B là 37.27 mmol/L (tương đương 171,7 mg/100ml).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô tải hiệu CIENTHANG, màu trắng - ghi, trọng tải 5.320kg, biển số 61C-451.11.

- 01 mô tô hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 61N1-100.63.

* Xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô tải biển số 61C-451.11, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu M đã giao trả lại cho Huỳnh Trung H vào ngày 12/8/2024.

- Đối với xe mô tô biển số 61N1-100.63 của anh Phạm Hữu B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu M đã giao trả lại cho cha ruột của anh B là ông Phạm Thành C2, sinh năm 1978, thường trú tại khu phố K, phường T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 12/8/2024.

* Trách nhiệm dân sự: Huỳnh Trung H đã hỗ trợ chi phí mai táng anh Phạm Hữu B cho đại diện gia đình anh B là ông Phạm Thành C2 số tiền 60.000.000 đồng, ông C2 không yêu cầu giải quyết gì thêm và có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Huỳnh Trung H.

Cáo trạng số 167/CT-VKSKV15 ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Trung H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Trung H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xử lý.

Về biện pháp tư pháp: Đối với xe ô tô tải biển số 61C-451.11 đã giao trả lại cho Huỳnh Trung H; đối với xe mô tô biển số 61N1-100.63 đã giao trả lại cho ông Phạm Thành C2 nên không đề nghị xử lý.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị; trong nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của đại diện bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/6/2024, tại giao lộ vòng xoay đường M - T và đường V (vòng xoay Đ), thuộc Khu phố A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh), Huỳnh Trung H điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-451.11 (trọng tải 5.320kg) nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông trên đường chuyển hướng rẽ phải thiếu chú ý quan sát, gây va chạm với xe mô tô biển số 61N1-100.63 do anh Phạm Hữu B điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước bên phải, gây tai nạn giao thông làm anh B chết. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật Giao thông đường

bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tài sản của nạn nhân. Ngoài ra, bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm điều khiển xe tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bị cáo vẫn cố ý điều khiển xe sau đó gây tai nạn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hành vi, nhân thân, mức độ lỗi của bị cáo mà có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện; cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; sau khi gây ra tai nạn đã tích cực đưa người bị nạn đi cứu chữa; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại nhằm khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại cũng đã có đơn bãi nại cho bị cáo nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xét mức hình phạt áp dụng cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý.

[8] Về biện pháp tư pháp: Không.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 268 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trung H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung H 03 (ba) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến

vụ án được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- CQTHAHS Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15-TPHCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh
(Phòng THADS Khu vực 15);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng